TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐCNHGT-KDTM	*Lương Sơn, ngày 24 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP ĐT và Công ty TNHH Thương mại NP.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP ĐT

Địa chỉ: Tháp B, xxx TQK, phường LTT, quận HK, TP. Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T- Chủ tịch HĐQT

Người đại theo ủy quyền: Ngân hàng TMCP ĐT – Chi nhánh HB.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Đinh Thị Kim Th – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch LS (theo văn bản ủy quyền số 831/QĐ-BIDV.HB ngày 06/12/2023)

Người bị kiện: Công ty TNHH Thương mại NP

Địa chỉ: Thôn T, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy S – Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Cao Đình Ng – Chức vụ: Phó giám đốc công ty. (Theo giấy uỷ quyền ngày 15/9/2024)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 10 năm 2024 như sau:

Công ty TNHH Thương mại NP có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP ĐT số tiền tạm tính đến ngày 08/10/2024 là **4.325.942.050** đồng (*Bốn tỷ ba trăm hai mươi năm triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn không trăm năm mươi đồng*) trong đó: Dư nợ gốc là **1.679.898.434** đồng; Nợ lãi trong hạn là **2.048.089.386** đồng; Nợ lãi quá hạn **597.954230** đồng .

Công ty TNHH Thương mại NP tiếp tục trả nợ lãi trên nợ gốc theo các Hợp đồng tín dụng số 02/2016/6453xx/HĐTD ngày 23/8/2016; Hợp đồng tín dụng số 01/2028/6453xx/HĐTD ngày 30/11/2018 và Hợp đồng tín dụng số 02/2018/6453/HĐTD ngày 13/12/2018 của Ngân hàng TMCP ĐT kể từ ngày 09/10/2024 cho đến khi Công ty TNHH Thương mại NP thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp trong hợp Công ty TNHH Thương mại NP không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP ĐT thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý các tài sản thế chấp là: 01 (một) máy xúc đào CATER biển kiểm soát: 28XA – xxxx và 01 (một) máy xúc lật KAWASAK1 biển kiểm soát: 28LA – xxxx. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2017/645xxx/HĐBĐ ngày 28/3/2017 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 04/2017/645xxx/HĐBĐ ngày 23/8/2017.

Trường hợp số tiền thu từ xử lý tài sản mà không đủ trả nợ cho Ngân hàng ĐTthì Công ty TNHH Thương mại NP tiếp tục có nghĩa vụ trả các khoản nợ còn lại cho Ngân hàng ĐT cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp khi xử lý các tài sản bảo đảm, số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm dùng để trả nợ cho Ngân hàng mà còn thừa thì được trả lại cho Công ty TNHH Thương mại NP.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS h. Lương Sơn;
- Hòa giải viên;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Cổng thông tin ĐTTANDTC;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Mai